

**MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2025-2026
MÔN GDCD 8
THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Nhằm kiểm tra kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ I lớp 8 từ tuần 1 đến tuần 7; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình
- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp.
- Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống. Từ đó rút ra được bài học cho bản thân.
- Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá được các hành vi và chuẩn mực đạo đức của bản thân, của người khác.
- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình.

2. Năng lực:

- *Năng lực tự học và tự chủ*: Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra
- *Năng lực điều chỉnh hành vi*: Nhận biết được những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của các chuẩn mực đạo đức như tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc, lao động cần cù sáng tạo để điều chỉnh hành vi; có kiến thức cơ bản để học tập, không ngừng phát huy và nâng cao các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc
- *Năng lực phát triển bản thân*: Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy những giá trị về truyền thống của dân tộc, lao động cần cù, sáng tạo theo chuẩn mực đạo đức của xã hội.

3. Phẩm chất:

Góp phần hình thành, phát triển cho HS các phẩm chất như:

Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả tốt.

Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.

Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.

II. Khung ma trận và đặc tả đề kiểm tra.

1. Khung ma trận

TT	Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ						Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			“Đúng – Sai” ¹									
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	1	Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam.	3 câu			0,5 câu	0,5 câu	1 câu	0,5 câu	0,5 câu		4 câu	1 câu	1 câu	
			0,75 đ			0,5 đ	0,5 đ	1 đ	1 đ	0,5 đ		2,25 đ	1 đ	1 đ	4,25
2	2	Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc.	2 câu	2 câu		0,5 câu	0,5 câu	1 câu				2,5 câu	2,5 câu	1 câu	
			0,5 đ	0,5 đ		0,5 đ	0,5 đ	1 đ				1 đ	1 đ	1 đ	3,0
3	3	Lao động cần cù sáng tạo.	3 câu	2 câu						0,5 câu	0,5 câu	3 câu	2,5 câu	0,5 câu	
			0,75 đ	0,5 đ						0,5 đ	1 đ	0,75 đ	1 đ	1 đ	2,75
Tổng số câu			8	4		1	1	2	0,5	1	0,5	9,5	6	2,5	
Tổng số điểm			3,0			4,0			3,0			4,0	3,0	3,0	
Tỉ lệ %			30			40			30			40	30	30	100

2. Bản đặc tả

TT	Chủ đề/ chương	Nội dung đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá								
				TNKQ						TL		
				Nhiều lựa chọn			“ Đúng – sai”					
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
1	Chủ đề 1	Tự hào về truyền thông dân tộc Việt Nam.	Biết được khái niệm, biểu hiện của một số truyền thống dân tộc và giá trị của truyền thống dân tộc Việt Nam.	3 Câu NL I,II								
			Hiểu được ý nghĩa của một số câu ca dao tục ngữ về truyền thống tốt đẹp của dân tộc.				0,5 câu NL I,II	0,5 câu NL I,II		0,5 câu NL I,II, III	0,5 câu NL I,II	
			Vận dụng nội dung kiến thức để giải quyết tình huống thực tế.									
2	Chủ đề 2	Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc.	Biết được sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới, Ý nghĩa của việc tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới.	2 câu NL I,II			0,5 câu NL I					
			Hiểu được giá trị của việc tôn trọng		2 câu NL II			0,5 câu NL I				
			Vận dụng nội dung kiến thức để giải quyết tình huống thực tế.						1 câu NL II, III			
3	Chủ đề 3	Lao động cần cù	Biết được các khái niệm và biểu hiện của lao động cần cù sáng tạo	3 câu NL I,II								

		sáng tạo.	Hiểu được ý nghĩa lợi ích của việc lao động cần cù sáng tạo		2 câu NL II						0,5 câu NL I, II	
			Vận dụng nội dung kiến thức để giải quyết tình huống thực tế.									0,5 câu NL II, III
	Tổng số câu			8	4		1	1	2	0,5	0,5	1
	Tổng số điểm			3.0				4.0		3.0		
	Tỷ lệ %						70%			30%		

Ghi chú:

I – Năng lực điều chỉnh hành vi

II – Năng lực phát triển bản thân

III – Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động KT-XH

PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. (Lựa chọn đáp án đúng nhất)

Câu 1. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc thể hiện ở hành động nào sau đây?

- A. Giao lưu, tìm hiểu và trân trọng nét văn hóa của các dân tộc khác nhau.
- B. Chỉ tìm hiểu văn hóa dân tộc mình vì đó là bản sắc riêng quý giá.
- C. Chỉ giao lưu với các dân tộc có phong tục giống dân tộc mình.
- D. Chỉ chọn những phong tục phù hợp để tìm hiểu, bỏ qua cái khác.

Câu 2. Biểu hiện cụ thể của việc tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc là nội dung nào dưới đây?

- A. Ưu tiên quyền lợi của dân tộc mình hơn dân tộc khác.
- B. Tôn trọng các dân tộc chiếm đa số dân số trên thế giới.
- C. Không kì thị, phân biệt đối xử với bất kỳ dân tộc nào.
- D. Quan tâm đến văn hóa khi có lễ hội lớn, nổi bật.

Câu 3. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc giúp ích trực tiếp nhất cho việc nào dưới đây?

- A. Duy trì nét văn hóa phổ biến của dân tộc mình.
- B. Mỗi cá nhân đều biết biểu diễn các nghệ thuật truyền thống.
- C. Giảm thiểu sự phát triển của những nét văn hóa mới.
- D. Giữ gìn bản sắc văn hóa và tăng cường đoàn kết dân tộc.

Câu 4. Lan nghe bạn H'Mông kể về trang phục truyền thống của dân tộc mình. Việc nào sau đây cho thấy Lan tôn trọng sự đa dạng dân tộc?

- A. Lắng nghe chăm chú và đặt câu hỏi để hiểu hơn về văn hóa H'Mông.
- B. Chỉ lắng nghe vì đây là yêu cầu của giáo viên trong giờ học.
- C. So sánh trang phục H'Mông với dân tộc mình để tìm điểm chưa hợp lý.
- D. Ghi nhớ thông tin cơ bản để làm bài kiểm tra môn GD&D.

Câu 5. Cần cù là phẩm chất thể hiện ở việc

- A. làm việc không ngừng nghỉ bất kể hiệu quả ra sao.
- B. siêng năng, chịu khó, bền bỉ trong học tập, lao động.
- C. làm việc khi có người giám sát và khen thưởng.
- D. làm việc nhanh để hoàn thành sớm mà không cần cố gắng.

Câu 6. Sáng tạo là khả năng:

- A. Tìm ra cách làm mới, hiệu quả trong học tập, lao động
- B. Lặp lại cách làm của người khác một cách thuần thục
- C. Làm việc nhanh nhất mà không cần suy nghĩ nhiều
- D. Chỉ thực hiện theo hướng dẫn có sẵn để tránh sai sót

Câu 7. Cần cù và sáng tạo giúp con người điều gì sau đây?

- A. Làm việc nhiều giờ để đạt thành tích cao nhất.
- B. Hoàn thành công việc nhanh nhất mà không cần cố gắng.
- C. Hoàn thành công việc hiệu quả, tạo ra giá trị mới.
- D. Tránh mọi rủi ro trong cuộc sống thường ngày.

Câu 8. Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của cần cù, sáng tạo?

- A. Kiên định theo một cách duy nhất dù không hiệu quả.
- B. Sao chép ý tưởng của người khác để rút ngắn thời gian.

- C. Chỉ làm việc khi có hứng thú để đạt được kết quả cao.
D. Kiên trì tìm cách giải bài toán khó bằng nhiều phương pháp.

Câu 9. Cần cù và sáng tạo có mối quan hệ như thế nào?

- A. Cần cù là nền tảng để phát huy sáng tạo và ngược lại.
B. Cần cù là kết quả của sự sáng tạo liên tục.
C. Chỉ cần sáng tạo là đủ, không cần cần cù.
D. Chỉ cần cần cù, không cần sáng tạo vẫn đạt kết quả cao

Câu 10. Minh dành nhiều thời gian để làm mô hình khoa học. Khi gặp khó, Minh tự tìm tòi cách cải tiến thay vì bỏ cuộc. Hành động của Minh thể hiện điều nào sau đây?

- A. Cần cù, chăm chỉ trong học tập.
B. Cần cù, sáng tạo trong học tập.
C. Sáng tạo vì tìm cách làm mới.
D. Minh là người tôn trọng sự thật.

Câu 11. Hành vi nào dưới đây **không** thể hiện phẩm chất lao động cần cù, sáng tạo?

- A. Chủ động tìm giải pháp mới để nâng cao hiệu quả công việc
B. Kiên trì hoàn thiện sản phẩm dù gặp nhiều khó khăn
C. Làm việc qua loa cho xong để tiết kiệm thời gian.
D. Dành thời gian nghiên cứu, cải tiến cách làm cũ.

Câu 12. Người lao động cần cù, sáng tạo sẽ đạt được điều nào dưới đây?

- A. Tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị và nâng cao chất lượng cuộc sống.
B. Hoàn thành công việc đúng thời hạn nhưng thiếu hiệu quả.
C. Tránh được mọi thay đổi để giữ an toàn trong công việc.
D. Làm việc miệt mài thường xuyên, đều đặn, không để ai nhắc nhở.

II. Câu trắc nghiệm đúng sai (4 điểm). Đọc thông tin trả lời đúng hoặc sai vào sau mỗi phương án/ nhận định.

Câu 1. Trong một hoạt động giao lưu văn hóa giữa các dân tộc ở trường, lớp 7A được chia thành nhóm để biểu diễn các tiết mục khác nhau. Bạn Lan đề nghị nhóm mặc trang phục truyền thống của dân tộc Thái và tập một điệu múa đặc trưng. Một số bạn hưởng ứng, nhưng bạn Hùng cười và nói: “Trang phục dân tộc gì mà lòe loẹt, múa này quê lắm, không hợp với sân khấu trường mình đâu.” Cả nhóm vẫn tiếp tục luyện tập, riêng Hùng thì làm việc riêng, đến hôm diễn thì không tham gia. Sau chương trình, nhóm của Lan được khen ngợi, còn Hùng thì cho rằng “đó chỉ là do giáo viên ưu ái”.

Nhận định		Đáp án
a	Hùng biết tôn trọng, tự hào về truyền thống dân tộc.	
b	Lan là người dân tộc Thái vì vậy bạn muốn giữ gìn truyền thống của dân tộc mình.	
c	Hành động chê bai trang phục dân tộc Thái của Hùng là thiếu tôn trọng bản sắc văn hóa của dân tộc khác.	
d	Việc mặc trang phục và biểu diễn múa dân tộc Thái trong hoạt động giao lưu giúp học sinh hiểu và trân trọng văn hóa các dân tộc.	

Câu 2. Trong buổi thuyết trình về lịch sử Việt Nam, thầy giáo giao cho các nhóm chuẩn bị nội dung về các chiến thắng oanh liệt của dân tộc. Nhóm Minh chọn đề tài Chiến thắng Điện Biên Phủ. Minh tìm nhiều tư liệu, hình ảnh, nhưng thấy một số số liệu lịch sử khá khó nhớ, nên cậu tự ý “làm tròn” cho dễ trình bày. Trong buổi thuyết trình, bạn Hoa bổ sung số liệu chính xác hơn và nói: “Minh nghĩ nên dùng số liệu đúng để thể hiện sự tôn trọng lịch sử” Minh cảm thấy hơi ngại, nhưng vẫn thấy phần mình làm là “không ảnh hưởng gì lớn”.

Nhận định		Đáp án
a	Theo em tự ý thay đổi số liệu lịch sử để dễ trình bày là chấp nhận được nếu nội dung tổng quát không thay đổi.	
b	Chúng ta cần tìm hiểu và giới thiệu về Chiến thắng Điện Biên Phủ để thể hiện sự tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam.	
c	Học lịch sử để tự hào về truyền thống đánh giặc ngoại xâm của dân tộc, không cần thiết phải đúng số liệu.	
d	Hùng cần bổ sung số liệu chính xác vì đó là hành động tôn trọng sự thật và bảo vệ giá trị truyền thống.	

Câu 3. Trường THCS X tổ chức “Ngày hội văn hóa các dân tộc Việt Nam”. Nhóm của Tuấn chọn giới thiệu về lễ hội Gầu Tào của người Mông. Tuấn tìm được một đoạn clip trên mạng nhưng trong đó có vài chi tiết không hoàn toàn chính xác (do quay lại từ một phiên bản lễ hội được dàn dựng cho du lịch). Khi trình bày, nhóm của Tuấn nhận được nhiều lời khen, nhưng một thầy giáo dạy Lịch sử nhắc: “Chúng ta nên đảm bảo thông tin chuẩn xác để tôn trọng văn hóa của dân tộc được giới thiệu.”

Nhận định		Đáp án
a	Lời nhắc của thầy giáo thể hiện yêu cầu đảm bảo tính chính xác khi giới thiệu văn hóa dân tộc.	
b	Giúp dọn rác sau lễ hội cũng là một cách giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp.	
c	Là học sinh chỉ cần truyền cảm hứng cho người xem là đủ, không cần chú trọng sự chính xác của thông tin.	
d	Tuấn có thể kết hợp clip đẹp để minh họa và giải thích rõ đâu là dàn dựng.	

Câu 4. Trong giờ Mỹ thuật, cô giáo yêu cầu học sinh vẽ một bức tranh thể hiện sự đoàn kết giữa các dân tộc ở Việt Nam. Mai đã chọn vẽ cảnh các bạn thuộc nhiều dân tộc khác nhau cùng chơi trò kéo co. Cô giáo nhắc cả lớp “Tranh sáng tạo là tốt, nhưng cần chú ý đến yếu tố phản ánh đúng bản sắc văn hóa.”

Nhận định		Đáp án
a	Việc phản ánh đúng bản sắc dân tộc thì rất khó sáng tạo.	
b	Chúng ta cần phản ánh đúng bản sắc dân tộc, không làm xấu văn hóa truyền thống.	
c	Nếu là Mai em sẽ lựa chọn nội dung khác vì kéo co là trò chơi, không phải truyền thống dân tộc.	
d	Cần lựa chọn nhiều hình thức để thể hiện sự tôn trọng các nền văn hóa của các dân tộc.	

PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. (1 điểm): Nêu khái niệm “truyền thống dân tộc” và cho biết vì sao mỗi người cần tự hào về truyền thống của dân tộc mình?

Câu 2. (2 điểm): Đọc tình huống sau và trả lời câu hỏi:

Trong giờ làm việc nhóm, bạn A nói riêng với bạn B: “Nhóm mình có bạn H học giỏi nên chúng mình không cần suy nghĩ hay làm gì đâu, vì đã có bạn H làm hết rồi”.

a) Theo em, lời nói của bạn A như vậy có đúng không? Vì sao?

b) Nếu em là bạn B, em sẽ nói gì với A?

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I MÔN GD CD 8

NĂM HỌC: 2025-2026

MÃ ĐỀ: 01

PHẦN TRẮC NGHIỆM (7.0 điểm)

* Mỗi câu trắc nghiệm đúng được 0.25 điểm.

I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	C	D	A	B	A	C	D	A	B	C	A

II. Câu trắc nghiệm đúng sai. (4 điểm)

Câu	a	b	c	d
1	S	S	Đ	Đ
2	S	Đ	S	Đ
3	Đ	Đ	S	Đ
4	S	Đ	S	Đ

PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu hỏi	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1 điểm)	- Khái niệm: Truyền thống dân tộc là những giá trị tinh thần, đạo đức, phong tục, tập quán tốt đẹp được hình thành, lưu truyền qua nhiều thế hệ trong lịch sử của dân tộc.	0,5
	- Ý nghĩa của việc tự hào: Giúp mỗi người hiểu cội nguồn, trân trọng những giá trị tốt đẹp; củng cố tinh thần đoàn kết; tạo động lực học tập, rèn luyện, góp phần bảo tồn và phát huy truyền thống trong cuộc sống hiện đại.	0,5
Câu 2 (2 điểm)	a) Lời nói của bạn A chưa đúng. Vì: lời nói và hành động của A đã thể hiện thái độ lười biếng, ỉ lại vào người khác, thiếu sự tích cực và tự giác trong quá trình học tập.	1,0
	b) Nếu là bạn B, em sẽ nói với A rằng: + Khuyên A không nên có thái độ như vậy. Giải thích cho A biết kết quả mà H đạt được đều nhờ sự nỗ lực của bản thân. + Nói với A rằng đây là nhiệm vụ học tập chung của cả nhóm, chúng ta nên tích cực hợp tác, trao đổi, đưa ra ý kiến để cùng hoàn thành nhiệm vụ.	1,0

Ban giám hiệu

TTCM duyệt

Người ra đề

Đỗ Thị Thu Hương

Nguyễn Thu Phương

Trịnh Thị Mai Linh

PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. (Lựa chọn đáp án đúng nhất)

Câu 1. Cần cù và sáng tạo giúp con người điều gì sau đây?

- A. Làm việc nhiều giờ để đạt thành tích cao nhất.
- B. Hoàn thành công việc nhanh nhất mà không cần cố gắng.
- C. Hoàn thành công việc hiệu quả, tạo ra giá trị mới.
- D. Tránh mọi rủi ro trong cuộc sống thường ngày.

Câu 2. Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của cần cù, sáng tạo?

- A. Kiện định theo một cách duy nhất dù không hiệu quả.
- B. Sao chép ý tưởng của người khác để rút ngắn thời gian.
- C. Chỉ làm việc khi có hứng thú để đạt được kết quả cao.
- D. Kiên trì tìm cách giải bài toán khó bằng nhiều phương pháp.

Câu 3. Cần cù và sáng tạo có mối quan hệ như thế nào?

- A. Cần cù là nền tảng để phát huy sáng tạo và ngược lại.
- B. Cần cù là kết quả của sự sáng tạo liên tục.
- C. Chỉ cần sáng tạo là đủ, không cần cần cù.
- D. Chỉ cần cần cù, không cần sáng tạo vẫn đạt kết quả cao

Câu 4. Minh dành nhiều thời gian để làm mô hình khoa học. Khi gặp khó, Minh tự tìm tòi cách cải tiến thay vì bỏ cuộc. Hành động của Minh thể hiện điều nào sau đây?

- A. Cần cù, chăm chỉ trong học tập.
- B. Cần cù, sáng tạo trong học tập.
- C. Sáng tạo vì tìm cách làm mới.
- D. Minh là người tôn trọng sự thật.

Câu 5. Hành vi nào dưới đây **không** thể hiện phẩm chất lao động cần cù, sáng tạo?

- A. Chủ động tìm giải pháp mới để nâng cao hiệu quả công việc
- B. Kiên trì hoàn thiện sản phẩm dù gặp nhiều khó khăn
- C. Làm việc qua loa cho xong để tiết kiệm thời gian.
- D. Dành thời gian nghiên cứu, cải tiến cách làm cũ.

Câu 6. Người lao động cần cù, sáng tạo sẽ đạt được điều nào dưới đây?

- A. Tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị và nâng cao chất lượng cuộc sống.
- B. Hoàn thành công việc đúng thời hạn nhưng thiếu hiệu quả.
- C. Tránh được mọi thay đổi để giữ an toàn trong công việc.
- D. Làm việc miệt mài thường xuyên, đều đặn, không để ai nhắc nhở.

Câu 7. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc thể hiện ở hành động nào sau đây?

- A. Giao lưu, tìm hiểu và trân trọng nét văn hóa của các dân tộc khác nhau.
- B. Chỉ tìm hiểu văn hóa dân tộc mình vì đó là bản sắc riêng quý giá.
- C. Chỉ giao lưu với các dân tộc có phong tục giống dân tộc mình.
- D. Chỉ chọn những phong tục phù hợp để tìm hiểu, bỏ qua cái khác.

Câu 8. Biểu hiện cụ thể của việc tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc là nội dung nào dưới đây?

- A. Ưu tiên quyền lợi của dân tộc mình hơn dân tộc khác.
- B. Tôn trọng các dân tộc chiếm đa số dân số trên thế giới.
- C. Không kì thị, phân biệt đối xử với bất kỳ dân tộc nào.
- D. Quan tâm đến văn hóa khi có lễ hội lớn, nổi bật.

Câu 9. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc giúp ích trực tiếp nhất cho việc nào dưới đây?

- A. Duy trì nét văn hóa phổ biến của dân tộc mình.
- B. Mỗi cá nhân đều biết biểu diễn các nghệ thuật truyền thống.
- C. Giảm thiểu sự phát triển của những nét văn hóa mới.
- D. Giữ gìn bản sắc văn hóa và tăng cường đoàn kết dân tộc.

Câu 10. Lan nghe bạn H'Mông kể về trang phục truyền thống của dân tộc mình. Việc nào sau đây cho thấy Lan tôn trọng sự đa dạng dân tộc?

- A. Lắng nghe chăm chú và đặt câu hỏi để hiểu hơn về văn hóa H'Mông.
- B. Chỉ lắng nghe vì đây là yêu cầu của giáo viên trong giờ học.
- C. So sánh trang phục H'Mông với dân tộc mình để tìm điểm chưa hợp lý.
- D. Ghi nhớ thông tin cơ bản để làm bài kiểm tra môn GD&CD.

Câu 11. Cần cù là phẩm chất thể hiện ở việc

- A. làm việc không ngừng nghỉ bất kể hiệu quả ra sao.
- B. siêng năng, chịu khó, bền bỉ trong học tập, lao động.
- C. làm việc khi có người giám sát và khen thưởng.
- D. làm việc nhanh để hoàn thành sớm mà không cần cố gắng.

Câu 12. Sáng tạo là khả năng:

- A. Tìm ra cách làm mới, hiệu quả trong học tập, lao động
- B. Lặp lại cách làm của người khác một cách thuần thục
- C. Làm việc nhanh nhất mà không cần suy nghĩ nhiều
- D. Chỉ thực hiện theo hướng dẫn có sẵn để tránh sai sót

II. Câu trắc nghiệm đúng sai (4 điểm). Đọc thông tin trả lời đúng hoặc sai vào sau mỗi phương án/ nhận định.

Câu 1. Trong một hoạt động giao lưu văn hóa giữa các dân tộc ở trường, lớp 7A được chia thành nhóm để biểu diễn các tiết mục khác nhau. Bạn Lan đề nghị nhóm mặc trang phục truyền thống của dân tộc Thái và tập một điệu múa đặc trưng. Một số bạn hưởng ứng, nhưng bạn Hùng cười và nói: “Trang phục dân tộc gì mà lòe loẹt, múa này quê lắm, không hợp với sân khấu trường mình đâu.” Cả nhóm vẫn tiếp tục luyện tập, riêng Hùng thì làm việc riêng, đến hôm diễn thì không tham gia. Sau chương trình, nhóm của Lan được khen ngợi, còn Hùng thì cho rằng “đó chỉ là do giáo viên ưu ái”.

Nhận định		Đáp án
a	Hùng biết tôn trọng, tự hào về truyền thống dân tộc.	
b	Lan là người dân tộc Thái vì vậy bạn muốn giữ gìn truyền thống của dân tộc mình.	
c	Hành động chê bai trang phục dân tộc Thái của Hùng là thiếu tôn trọng bản sắc văn hóa của dân tộc khác.	
d	Việc mặc trang phục và biểu diễn múa dân tộc Thái trong hoạt động giao lưu giúp học sinh hiểu và trân trọng văn hóa các dân tộc.	

Câu 2. Trong buổi thuyết trình về lịch sử Việt Nam, thầy giáo giao cho các nhóm chuẩn bị nội dung về các chiến thắng oanh liệt của dân tộc. Nhóm Minh chọn đề tài Chiến thắng Điện Biên Phủ. Minh tìm nhiều tư liệu, hình ảnh, nhưng thấy một số số liệu lịch sử khá khó nhớ, nên cậu tự ý “làm tròn” cho dễ trình bày. Trong buổi thuyết trình, bạn Hoa bổ sung số liệu chính xác hơn và nói: “Minh nghĩ nên dùng số liệu đúng để thể hiện sự tôn trọng lịch sử” Minh cảm thấy hơi ngại, nhưng vẫn thấy phần mình làm là “không ảnh hưởng gì lớn”.

Nhận định		Đáp án
a	Theo em tự ý thay đổi số liệu lịch sử để dễ trình bày là chấp nhận được nếu nội dung tổng quát không thay đổi.	
b	Chúng ta cần tìm hiểu và giới thiệu về Chiến thắng Điện Biên Phủ để thể hiện sự tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam.	
c	Học lịch sử để tự hào về truyền thống đánh giặc ngoại xâm của dân tộc, không cần thiết phải dùng số liệu.	
d	Hùng cần bổ sung số liệu chính xác vì đó là hành động tôn trọng sự thật và bảo vệ giá trị truyền thống.	

Câu 3. Trường THCS X tổ chức “Ngày hội văn hóa các dân tộc Việt Nam”. Nhóm của Tuấn chọn giới thiệu về lễ hội Gầu Tào của người Mông. Tuấn tìm được một đoạn clip trên mạng nhưng trong đó có vài chi tiết không hoàn toàn chính xác (do quay lại từ một phiên bản lễ hội được dàn dựng cho du lịch). Khi trình bày, nhóm của Tuấn nhận được nhiều lời khen, nhưng một thầy giáo dạy Lịch sử nhắc: “Chúng ta nên đảm bảo thông tin chuẩn xác để tôn trọng văn hóa của dân tộc được giới thiệu”.

Nhận định		Đáp án
a	Lời nhắc của thầy giáo thể hiện yêu cầu đảm bảo tính chính xác khi giới thiệu văn hóa dân tộc.	
b	Giúp dọn rác sau lễ hội cũng là một cách giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp.	
c	Là học sinh chỉ cần truyền cảm hứng cho người xem là đủ, không cần chú trọng sự chính xác của thông tin.	
d	Tuấn có thể kết hợp clip đẹp để minh họa và giải thích rõ đâu là dàn dựng.	

Câu 4. Trong giờ Mỹ thuật, cô giáo yêu cầu học sinh vẽ một bức tranh thể hiện sự đoàn kết giữa các dân tộc ở Việt Nam. Mai đã chọn vẽ cảnh các bạn thuộc nhiều dân tộc khác nhau cùng chơi trò kéo co. Cô giáo nhắc cả lớp “Tranh sáng tạo là tốt, nhưng cần chú ý đến yếu tố phản ánh đúng bản sắc văn hóa.”

Nhận định		Đáp án
a	Việc phản ánh đúng bản sắc dân tộc thì rất khó sáng tạo.	
b	Chúng ta cần phản ánh đúng bản sắc dân tộc, không làm xấu văn hóa truyền thống.	
c	Nếu là Mai em sẽ lựa chọn nội dung khác vì kéo co là trò chơi, không phải truyền thống dân tộc.	
d	Cần lựa chọn nhiều hình thức để thể hiện sự tôn trọng các nền văn hóa của các dân tộc.	

PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. (1 điểm): Nêu khái niệm “truyền thống dân tộc” và cho biết vì sao mỗi người cần tự hào về truyền thống của dân tộc mình?

Câu 2. (2 điểm): Đọc tình huống sau và trả lời câu hỏi:

Trong giờ làm việc nhóm, bạn A nói riêng với bạn B: “Nhóm mình có bạn H học giỏi nên chúng mình không cần suy nghĩ hay làm gì đâu, vì đã có bạn H làm hết rồi”.

a) Theo em, lời nói của bạn A như vậy có đúng không? Vì sao?

b) Nếu em là bạn B, em sẽ nói gì với A?

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I MÔN GD CD 8

NĂM HỌC: 2025-2026

MÃ ĐỀ: 02

PHẦN TRẮC NGHIỆM (7.0 điểm)

*** Mỗi câu trắc nghiệm đúng được 0.25 điểm.**

I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	D	A	B	C	A	A	C	D	A	B	A

II. Câu trắc nghiệm đúng sai. (4 điểm)

Câu	a	b	c	d
1	S	S	Đ	Đ
2	S	Đ	S	Đ
3	Đ	Đ	S	Đ
4	S	Đ	S	Đ

PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu hỏi	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1 điểm)	- Khái niệm: Truyền thống dân tộc là những giá trị tinh thần, đạo đức, phong tục, tập quán tốt đẹp được hình thành, lưu truyền qua nhiều thế hệ trong lịch sử của dân tộc.	0,5
	- Ý nghĩa của việc tự hào: Giúp mỗi người hiểu cội nguồn, trân trọng những giá trị tốt đẹp; củng cố tinh thần đoàn kết; tạo động lực học tập, rèn luyện, góp phần bảo tồn và phát huy truyền thống trong cuộc sống hiện đại.	0,5
Câu 2 (2 điểm)	a) Lời nói của bạn A chưa đúng. Vì: lời nói và hành động của A đã thể hiện thái độ lười biếng, ỉ lại vào người khác, thiếu sự tích cực và tự giác trong quá trình học tập.	1,0
	b) Nếu là bạn B, em sẽ nói với A rằng: + Khuyên A không nên có thái độ như vậy. Giải thích cho A biết kết quả mà H đạt được đều nhờ sự nỗ lực của bản thân. + Nói với A rằng đây là nhiệm vụ học tập chung của cả nhóm, chúng ta nên tích cực hợp tác, trao đổi, đưa ra ý kiến để cùng hoàn thành nhiệm vụ.	1,0

Ban giám hiệu

TTCM duyệt

Người ra đề

Đỗ Thị Thu Hương

Nguyễn Thu Phương

Trịnh Thị Mai Linh

PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. (Lựa chọn đáp án đúng nhất)

Câu 1. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc thể hiện ở hành động nào sau đây?

- A. Giao lưu, tìm hiểu và trân trọng nét văn hóa của các dân tộc khác nhau.
- B. Chỉ tìm hiểu văn hóa dân tộc mình vì đó là bản sắc riêng quý giá.
- C. Chỉ giao lưu với các dân tộc có phong tục giống dân tộc mình.
- D. Chỉ chọn những phong tục phù hợp để tìm hiểu, bỏ qua cái khác.

Câu 2. Biểu hiện cụ thể của việc tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc là nội dung nào dưới đây?

- A. Ưu tiên quyền lợi của dân tộc mình hơn dân tộc khác.
- B. Tôn trọng các dân tộc chiếm đa số dân số trên thế giới.
- C. Không kì thị, phân biệt đối xử với bất kỳ dân tộc nào.
- D. Quan tâm đến văn hóa khi có lễ hội lớn, nổi bật.

Câu 3. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc giúp ích trực tiếp nhất cho việc nào dưới đây?

- A. Duy trì nét văn hóa phổ biến của dân tộc mình.
- B. Mỗi cá nhân đều biết biểu diễn các nghệ thuật truyền thống.
- C. Giảm thiểu sự phát triển của những nét văn hóa mới.
- D. Giữ gìn bản sắc văn hóa và tăng cường đoàn kết dân tộc.

Câu 4. Lan nghe bạn H'Mông kể về trang phục truyền thống của dân tộc mình. Việc nào sau đây cho thấy Lan tôn trọng sự đa dạng dân tộc?

- A. Lắng nghe chăm chú và đặt câu hỏi để hiểu hơn về văn hóa H'Mông.
- B. Chỉ lắng nghe vì đây là yêu cầu của giáo viên trong giờ học.
- C. So sánh trang phục H'Mông với dân tộc mình để tìm điểm chưa hợp lý.
- D. Ghi nhớ thông tin cơ bản để làm bài kiểm tra môn GD&D.

Câu 5. Cần cù là phẩm chất thể hiện ở việc

- A. làm việc không ngừng nghỉ bất kể hiệu quả ra sao.
- B. siêng năng, chịu khó, bền bỉ trong học tập, lao động.
- C. làm việc khi có người giám sát và khen thưởng.
- D. làm việc nhanh để hoàn thành sớm mà không cần cố gắng.

Câu 6. Sáng tạo là khả năng:

- A. Tìm ra cách làm mới, hiệu quả trong học tập, lao động
- B. Lặp lại cách làm của người khác một cách thuần thục
- C. Làm việc nhanh nhất mà không cần suy nghĩ nhiều
- D. Chỉ thực hiện theo hướng dẫn có sẵn để tránh sai sót

Câu 7. Cần cù và sáng tạo giúp con người điều gì sau đây?

- A. Làm việc nhiều giờ để đạt thành tích cao nhất.
- B. Hoàn thành công việc nhanh nhất mà không cần cố gắng.
- C. Hoàn thành công việc hiệu quả, tạo ra giá trị mới.
- D. Tránh mọi rủi ro trong cuộc sống thường ngày.

Câu 8. Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của cần cù, sáng tạo?

- A. Kiện định theo một cách duy nhất dù không hiệu quả.
- B. Sao chép ý tưởng của người khác để rút ngắn thời gian.

- C. Chỉ làm việc khi có hứng thú để đạt được kết quả cao.
D. Kiên trì tìm cách giải bài toán khó bằng nhiều phương pháp.

Câu 9. Cần cù và sáng tạo có mối quan hệ như thế nào?

- A. Cần cù là nền tảng để phát huy sáng tạo và ngược lại.
B. Cần cù là kết quả của sự sáng tạo liên tục.
C. Chỉ cần sáng tạo là đủ, không cần cần cù.
D. Chỉ cần cần cù, không cần sáng tạo vẫn đạt kết quả cao

Câu 10. Minh dành nhiều thời gian để làm mô hình khoa học. Khi gặp khó, Minh tự tìm tòi cách cải tiến thay vì bỏ cuộc. Hành động của Minh thể hiện điều nào sau đây?

- A. Cần cù, chăm chỉ trong học tập.
B. Cần cù, sáng tạo trong học tập.
C. Sáng tạo vì tìm cách làm mới.
D. Minh là người tôn trọng sự thật.

Câu 11. Hành vi nào dưới đây **không** thể hiện phẩm chất lao động cần cù, sáng tạo?

- A. Chủ động tìm giải pháp mới để nâng cao hiệu quả công việc
B. Kiên trì hoàn thiện sản phẩm dù gặp nhiều khó khăn
C. Làm việc qua loa cho xong để tiết kiệm thời gian.
D. Dành thời gian nghiên cứu, cải tiến cách làm cũ.

Câu 12. Người lao động cần cù, sáng tạo sẽ đạt được điều nào dưới đây?

- A. Tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị và nâng cao chất lượng cuộc sống.
B. Hoàn thành công việc đúng thời hạn nhưng thiếu hiệu quả.
C. Tránh được mọi thay đổi để giữ an toàn trong công việc.
D. Làm việc miệt mài thường xuyên, đều đặn, không để ai nhắc nhở.

II. Câu trắc nghiệm đúng sai (4 điểm). Đọc thông tin trả lời đúng hoặc sai vào sau mỗi phương án/ nhận định.

Câu 1. Trong một hoạt động giao lưu văn hóa giữa các dân tộc ở trường, lớp 7A được chia thành nhóm để biểu diễn các tiết mục khác nhau. Bạn Lan đề nghị nhóm mặc trang phục truyền thống của dân tộc Thái và tập một điệu múa đặc trưng. Một số bạn hưởng ứng, nhưng bạn Hùng cười và nói: “Trang phục dân tộc gì mà lòe loẹt, múa này quê lắm, không hợp với sân khấu trường mình đâu.” Cả nhóm vẫn tiếp tục luyện tập, riêng Hùng thì làm việc riêng, đến hôm diễn thì không tham gia. Sau chương trình, nhóm của Lan được khen ngợi, còn Hùng thì cho rằng “đó chỉ là do giáo viên ưu ái”.

Nhận định		Đáp án
a	Hùng biết tôn trọng, tự hào về truyền thống dân tộc.	
b	Lan là người dân tộc Thái vì vậy bạn muốn giữ gìn truyền thống của dân tộc mình.	
c	Hành động chê bai trang phục dân tộc Thái của Hùng là thiếu tôn trọng bản sắc văn hóa của dân tộc khác.	
d	Việc mặc trang phục và biểu diễn múa dân tộc Thái trong hoạt động giao lưu giúp học sinh hiểu và trân trọng văn hóa các dân tộc.	

Câu 2. Trong buổi thuyết trình về lịch sử Việt Nam, thầy giáo giao cho các nhóm chuẩn bị nội dung về các chiến thắng oanh liệt của dân tộc. Nhóm Minh chọn đề tài Chiến thắng Điện Biên Phủ. Minh tìm nhiều tư liệu, hình ảnh, nhưng thấy một số số liệu lịch sử khá khó nhớ, nên cậu tự ý “làm tròn” cho dễ trình bày. Trong buổi thuyết trình, bạn Hoa bổ sung số liệu chính xác hơn và nói: “Minh nghĩ nên dùng số liệu đúng để thể hiện sự tôn trọng lịch sử” Minh cảm thấy hơi ngại, nhưng vẫn thấy phần mình làm là “không ảnh hưởng gì lớn”.

Nhận định		Đáp án
a	Theo em tự ý thay đổi số liệu lịch sử để dễ trình bày là chấp nhận được nếu nội dung tổng quát không thay đổi.	
b	Chúng ta cần tìm hiểu và giới thiệu về Chiến thắng Điện Biên Phủ để thể hiện sự tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam.	
c	Học lịch sử để tự hào về truyền thống đánh giặc ngoại xâm của dân tộc, không cần thiết phải đúng số liệu.	
d	Hùng cần bổ sung số liệu chính xác vì đó là hành động tôn trọng sự thật và bảo vệ giá trị truyền thống.	

Câu 3. Trường THCS X tổ chức “Ngày hội văn hóa các dân tộc Việt Nam”. Nhóm của Tuấn chọn giới thiệu về lễ hội Gầu Tào của người Mông. Tuấn tìm được một đoạn clip trên mạng nhưng trong đó có vài chi tiết không hoàn toàn chính xác (do quay lại từ một phiên bản lễ hội được dàn dựng cho du lịch). Khi trình bày, nhóm của Tuấn nhận được nhiều lời khen, nhưng một thầy giáo dạy Lịch sử nhắc: “Chúng ta nên đảm bảo thông tin chuẩn xác để tôn trọng văn hóa của dân tộc được giới thiệu.”

Nhận định		Đáp án
a	Lời nhắc của thầy giáo thể hiện yêu cầu đảm bảo tính chính xác khi giới thiệu văn hóa dân tộc.	
b	Giúp dọn rác sau lễ hội cũng là một cách giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp.	
c	Là học sinh chỉ cần truyền cảm hứng cho người xem là đủ, không cần chú trọng sự chính xác của thông tin.	
d	Tuấn có thể kết hợp clip đẹp để minh họa và giải thích rõ đâu là dàn dựng.	

Câu 4. Trong giờ Mỹ thuật, cô giáo yêu cầu học sinh vẽ một bức tranh thể hiện sự đoàn kết giữa các dân tộc ở Việt Nam. Mai đã chọn vẽ cảnh các bạn thuộc nhiều dân tộc khác nhau cùng chơi trò kéo co. Cô giáo nhắc cả lớp “Tranh sáng tạo là tốt, nhưng cần chú ý đến yếu tố phản ánh đúng bản sắc văn hóa.”

Nhận định		Đáp án
a	Việc phản ánh đúng bản sắc dân tộc thì rất khó sáng tạo.	
b	Chúng ta cần phản ánh đúng bản sắc dân tộc, không làm xấu văn hóa truyền thống.	
c	Nếu là Mai em sẽ lựa chọn nội dung khác vì kéo co là trò chơi, không phải truyền thống dân tộc.	
d	Cần lựa chọn nhiều hình thức để thể hiện sự tôn trọng các nền văn hóa của các dân tộc.	

PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. (1 điểm): Nêu khái niệm “truyền thống dân tộc” và cho biết vì sao mỗi người cần tự hào về truyền thống của dân tộc mình?

Câu 2. (2 điểm): Đọc tình huống sau và trả lời câu hỏi:

Trong giờ làm việc nhóm, bạn A nói riêng với bạn B: “Nhóm mình có bạn H học giỏi nên chúng mình không cần suy nghĩ hay làm gì đâu, vì đã có bạn H làm hết rồi”.

a) Theo em, lời nói của bạn A như vậy có đúng không? Vì sao?

b) Nếu em là bạn B, em sẽ nói gì với A?

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I MÔN GD CD 8

NĂM HỌC: 2025-2026

MÃ ĐỀ: 03

PHẦN TRẮC NGHIỆM (7.0 điểm)

*** Mỗi câu trắc nghiệm đúng được 0.25 điểm.**

I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	C	D	A	B	A	C	D	A	B	C	A

II. Câu trắc nghiệm đúng sai. (4 điểm)

Câu	a	b	c	d
1	S	S	Đ	Đ
2	S	Đ	S	Đ
3	Đ	Đ	S	Đ
4	S	Đ	S	Đ

PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu hỏi	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1 điểm)	- Khái niệm: Truyền thống dân tộc là những giá trị tinh thần, đạo đức, phong tục, tập quán tốt đẹp được hình thành, lưu truyền qua nhiều thế hệ trong lịch sử của dân tộc.	0,5
	- Ý nghĩa của việc tự hào: Giúp mỗi người hiểu cội nguồn, trân trọng những giá trị tốt đẹp; củng cố tinh thần đoàn kết; tạo động lực học tập, rèn luyện, góp phần bảo tồn và phát huy truyền thống trong cuộc sống hiện đại.	0,5
Câu 2 (2 điểm)	a) Lời nói của bạn A chưa đúng. Vì: lời nói và hành động của A đã thể hiện thái độ lười biếng, ỉ lại vào người khác, thiếu sự tích cực và tự giác trong quá trình học tập.	1,0
	b) Nếu là bạn B, em sẽ nói với A rằng: + Khuyên A không nên có thái độ như vậy. Giải thích cho A biết kết quả mà H đạt được đều nhờ sự nỗ lực của bản thân. + Nói với A rằng đây là nhiệm vụ học tập chung của cả nhóm, chúng ta nên tích cực hợp tác, trao đổi, đưa ra ý kiến để cùng hoàn thành nhiệm vụ.	1,0

Ban giám hiệu

TTCM duyệt

Người ra đề

Đỗ Thị Thu Hương

Nguyễn Thu Phương

Trịnh Thị Mai Linh

PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. (Lựa chọn đáp án đúng nhất)

Câu 1. Cần cù và sáng tạo giúp con người điều gì sau đây?

- A. Làm việc nhiều giờ để đạt thành tích cao nhất.
- B. Hoàn thành công việc nhanh nhất mà không cần cố gắng.
- C. Hoàn thành công việc hiệu quả, tạo ra giá trị mới.
- D. Tránh mọi rủi ro trong cuộc sống thường ngày.

Câu 2. Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của cần cù, sáng tạo?

- A. Kiện định theo một cách duy nhất dù không hiệu quả.
- B. Sao chép ý tưởng của người khác để rút ngắn thời gian.
- C. Chỉ làm việc khi có hứng thú để đạt được kết quả cao.
- D. Kiên trì tìm cách giải bài toán khó bằng nhiều phương pháp.

Câu 3. Cần cù và sáng tạo có mối quan hệ như thế nào?

- A. Cần cù là nền tảng để phát huy sáng tạo và ngược lại.
- B. Cần cù là kết quả của sự sáng tạo liên tục.
- C. Chỉ cần sáng tạo là đủ, không cần cần cù.
- D. Chỉ cần cần cù, không cần sáng tạo vẫn đạt kết quả cao

Câu 4. Minh dành nhiều thời gian để làm mô hình khoa học. Khi gặp khó, Minh tự tìm tòi cách cải tiến thay vì bỏ cuộc. Hành động của Minh thể hiện điều nào sau đây?

- A. Cần cù, chăm chỉ trong học tập.
- B. Cần cù, sáng tạo trong học tập.
- C. Sáng tạo vì tìm cách làm mới.
- D. Minh là người tôn trọng sự thật.

Câu 5. Hành vi nào dưới đây **không** thể hiện phẩm chất lao động cần cù, sáng tạo?

- A. Chủ động tìm giải pháp mới để nâng cao hiệu quả công việc
- B. Kiên trì hoàn thiện sản phẩm dù gặp nhiều khó khăn
- C. Làm việc qua loa cho xong để tiết kiệm thời gian.
- D. Dành thời gian nghiên cứu, cải tiến cách làm cũ.

Câu 6. Người lao động cần cù, sáng tạo sẽ đạt được điều nào dưới đây?

- A. Tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị và nâng cao chất lượng cuộc sống.
- B. Hoàn thành công việc đúng thời hạn nhưng thiếu hiệu quả.
- C. Tránh được mọi thay đổi để giữ an toàn trong công việc.
- D. Làm việc miệt mài thường xuyên, đều đặn, không để ai nhắc nhở.

Câu 7. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc thể hiện ở hành động nào sau đây?

- A. Giao lưu, tìm hiểu và trân trọng nét văn hóa của các dân tộc khác nhau.
- B. Chỉ tìm hiểu văn hóa dân tộc mình vì đó là bản sắc riêng quý giá.
- C. Chỉ giao lưu với các dân tộc có phong tục giống dân tộc mình.
- D. Chỉ chọn những phong tục phù hợp để tìm hiểu, bỏ qua cái khác.

Câu 8. Biểu hiện cụ thể của việc tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc là nội dung nào dưới đây?

- A. Ưu tiên quyền lợi của dân tộc mình hơn dân tộc khác.
- B. Tôn trọng các dân tộc chiếm đa số dân số trên thế giới.
- C. Không kì thị, phân biệt đối xử với bất kỳ dân tộc nào.
- D. Quan tâm đến văn hóa khi có lễ hội lớn, nổi bật.

Câu 9. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc giúp ích trực tiếp nhất cho việc nào dưới đây?

- A. Duy trì nét văn hóa phổ biến của dân tộc mình.
- B. Mỗi cá nhân đều biết biểu diễn các nghệ thuật truyền thống.
- C. Giảm thiểu sự phát triển của những nét văn hóa mới.
- D. Giữ gìn bản sắc văn hóa và tăng cường đoàn kết dân tộc.

Câu 10. Lan nghe bạn H'Mông kể về trang phục truyền thống của dân tộc mình. Việc nào sau đây cho thấy Lan tôn trọng sự đa dạng dân tộc?

- A. Lắng nghe chăm chú và đặt câu hỏi để hiểu hơn về văn hóa H'Mông.
- B. Chỉ lắng nghe vì đây là yêu cầu của giáo viên trong giờ học.
- C. So sánh trang phục H'Mông với dân tộc mình để tìm điểm chưa hợp lý.
- D. Ghi nhớ thông tin cơ bản để làm bài kiểm tra môn GD&CD.

Câu 11. Cần cù là phẩm chất thể hiện ở việc

- A. làm việc không ngừng nghỉ bất kể hiệu quả ra sao.
- B. siêng năng, chịu khó, bền bỉ trong học tập, lao động.
- C. làm việc khi có người giám sát và khen thưởng.
- D. làm việc nhanh để hoàn thành sớm mà không cần cố gắng.

Câu 12. Sáng tạo là khả năng:

- A. Tìm ra cách làm mới, hiệu quả trong học tập, lao động
- B. Lặp lại cách làm của người khác một cách thuần thục
- C. Làm việc nhanh nhất mà không cần suy nghĩ nhiều
- D. Chỉ thực hiện theo hướng dẫn có sẵn để tránh sai sót

II. Câu trắc nghiệm đúng sai (4 điểm). Đọc thông tin trả lời đúng hoặc sai vào sau mỗi phương án/ nhận định.

Câu 1. Trong một hoạt động giao lưu văn hóa giữa các dân tộc ở trường, lớp 7A được chia thành nhóm để biểu diễn các tiết mục khác nhau. Bạn Lan đề nghị nhóm mặc trang phục truyền thống của dân tộc Thái và tập một điệu múa đặc trưng. Một số bạn hưởng ứng, nhưng bạn Hùng cười và nói: “Trang phục dân tộc gì mà lòe loẹt, múa này quê lắm, không hợp với sân khấu trường mình đâu.” Cả nhóm vẫn tiếp tục luyện tập, riêng Hùng thì làm việc riêng, đến hôm diễn thì không tham gia. Sau chương trình, nhóm của Lan được khen ngợi, còn Hùng thì cho rằng “đó chỉ là do giáo viên ưu ái”.

Nhận định		Đáp án
a	Hùng biết tôn trọng, tự hào về truyền thống dân tộc.	
b	Lan là người dân tộc Thái vì vậy bạn muốn giữ gìn truyền thống của dân tộc mình.	
c	Hành động chê bai trang phục dân tộc Thái của Hùng là thiếu tôn trọng bản sắc văn hóa của dân tộc khác.	
d	Việc mặc trang phục và biểu diễn múa dân tộc Thái trong hoạt động giao lưu giúp học sinh hiểu và trân trọng văn hóa các dân tộc.	

Câu 2. Trong buổi thuyết trình về lịch sử Việt Nam, thầy giáo giao cho các nhóm chuẩn bị nội dung về các chiến thắng oanh liệt của dân tộc. Nhóm Minh chọn đề tài Chiến thắng Điện Biên Phủ. Minh tìm nhiều tư liệu, hình ảnh, nhưng thấy một số số liệu lịch sử khá khó nhớ, nên cậu tự ý “làm tròn” cho dễ trình bày. Trong buổi thuyết trình, bạn Hoa bổ sung số liệu chính xác hơn và nói: “Minh nghĩ nên dùng số liệu đúng để thể hiện sự tôn trọng lịch sử” Minh cảm thấy hơi ngại, nhưng vẫn thấy phần mình làm là “không ảnh hưởng gì lớn”.

Nhận định		Đáp án
a	Theo em tự ý thay đổi số liệu lịch sử để dễ trình bày là chấp nhận được nếu nội dung tổng quát không thay đổi.	
b	Chúng ta cần tìm hiểu và giới thiệu về Chiến thắng Điện Biên Phủ để thể hiện sự tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam.	
c	Học lịch sử để tự hào về truyền thống đánh giặc ngoại xâm của dân tộc, không cần thiết phải đúng số liệu.	
d	Hùng cần bổ sung số liệu chính xác vì đó là hành động tôn trọng sự thật và bảo vệ giá trị truyền thống.	

Câu 3. Trường THCS X tổ chức “Ngày hội văn hóa các dân tộc Việt Nam”. Nhóm của Tuấn chọn giới thiệu về lễ hội Gầu Tào của người Mông. Tuấn tìm được một đoạn clip trên mạng nhưng trong đó có vài chi tiết không hoàn toàn chính xác (do quay lại từ một phiên bản lễ hội được dàn dựng cho du lịch). Khi trình bày, nhóm của Tuấn nhận được nhiều lời khen, nhưng một thầy giáo dạy Lịch sử nhắc: “Chúng ta nên đảm bảo thông tin chuẩn xác để tôn trọng văn hóa của dân tộc được giới thiệu”.

Nhận định		Đáp án
a	Lời nhắc của thầy giáo thể hiện yêu cầu đảm bảo tính chính xác khi giới thiệu văn hóa dân tộc.	
b	Giúp dọn rác sau lễ hội cũng là một cách giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp.	
c	Là học sinh chỉ cần truyền cảm hứng cho người xem là đủ, không cần chú trọng sự chính xác của thông tin.	
d	Tuấn có thể kết hợp clip đẹp để minh họa và giải thích rõ đâu là dàn dựng.	

Câu 4. Trong giờ Mỹ thuật, cô giáo yêu cầu học sinh vẽ một bức tranh thể hiện sự đoàn kết giữa các dân tộc ở Việt Nam. Mai đã chọn vẽ cảnh các bạn thuộc nhiều dân tộc khác nhau cùng chơi trò kéo co. Cô giáo nhắc cả lớp “Tranh sáng tạo là tốt, nhưng cần chú ý đến yếu tố phản ánh đúng bản sắc văn hóa.”

Nhận định		Đáp án
a	Việc phản ánh đúng bản sắc dân tộc thì rất khó sáng tạo.	
b	Chúng ta cần phản ánh đúng bản sắc dân tộc, không làm xấu văn hóa truyền thống.	
c	Nếu là Mai em sẽ lựa chọn nội dung khác vì kéo co là trò chơi, không phải truyền thống dân tộc.	
d	Cần lựa chọn nhiều hình thức để thể hiện sự tôn trọng các nền văn hóa của các dân tộc.	

PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1. (1 điểm): Nêu khái niệm “truyền thống dân tộc” và cho biết vì sao mỗi người cần tự hào về truyền thống của dân tộc mình?

Câu 2. (2 điểm): Đọc tình huống sau và trả lời câu hỏi:

Trong giờ làm việc nhóm, bạn A nói riêng với bạn B: “Nhóm mình có bạn H học giỏi nên chúng mình không cần suy nghĩ hay làm gì đâu, vì đã có bạn H làm hết rồi”.

a) Theo em, lời nói của bạn A như vậy có đúng không? Vì sao?

b) Nếu em là bạn B, em sẽ nói gì với A?

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I MÔN GD CD 8

NĂM HỌC: 2025-2026

MÃ ĐỀ: 04

PHẦN TRẮC NGHIỆM (7.0 điểm)

*** Mỗi câu trắc nghiệm đúng được 0.25 điểm.**

I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	D	A	B	C	A	A	C	D	A	B	A

II. Câu trắc nghiệm đúng sai. (4 điểm)

Câu	a	b	c	d
1	S	S	Đ	Đ
2	S	Đ	S	Đ
3	Đ	Đ	S	Đ
4	S	Đ	S	Đ

PHẦN TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu hỏi	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1 điểm)	- Khái niệm: Truyền thống dân tộc là những giá trị tinh thần, đạo đức, phong tục, tập quán tốt đẹp được hình thành, lưu truyền qua nhiều thế hệ trong lịch sử của dân tộc.	0,5
	- Ý nghĩa của việc tự hào: Giúp mỗi người hiểu cội nguồn, trân trọng những giá trị tốt đẹp; củng cố tinh thần đoàn kết; tạo động lực học tập, rèn luyện, góp phần bảo tồn và phát huy truyền thống trong cuộc sống hiện đại.	0,5
Câu 2 (2 điểm)	a) Lời nói của bạn A chưa đúng. Vì: lời nói và hành động của A đã thể hiện thái độ lười biếng, ỉ lại vào người khác, thiếu sự tích cực và tự giác trong quá trình học tập.	1,0
	b) Nếu là bạn B, em sẽ nói với A rằng: + Khuyên A không nên có thái độ như vậy. Giải thích cho A biết kết quả mà H đạt được đều nhờ sự nỗ lực của bản thân. + Nói với A rằng đây là nhiệm vụ học tập chung của cả nhóm, chúng ta nên tích cực hợp tác, trao đổi, đưa ra ý kiến để cùng hoàn thành nhiệm vụ.	1,0

Ban giám hiệu

TTCM duyệt

Người ra đề

Đỗ Thị Thu Hương

Nguyễn Thu Phương

Trịnh Thị Mai Linh